

LỐI SỐNG CÔNG NHÂN TRONG DOANH NGHIỆP

✍ PHẠM THỊ KIM XUYẾN*

Ngày nhận: 12/10/2017

Ngày phản biện: 16/10/2017

Ngày duyệt đăng: 06/11/2017

Tóm tắt: Lối sống là một tổng thể, một hệ thống những đặc điểm chủ yếu nói lên hoạt động của các dân tộc, các giai cấp, các nhóm xã hội, các cá nhân, trong điều kiện của một hình thức kinh tế xã hội nhất định. Lối sống gắn liền với phương thức sản xuất xã hội, với chế độ chính trị xã hội, với các quan điểm triết học, đạo đức xã hội. Cơ cấu của lối sống bao gồm một số lĩnh vực như: lao động; Phúc lợi, tiêu dùng, sinh hoạt hằng ngày; Sức khỏe của nhân dân; Giáo dục và văn hóa; Hoạt động chính trị xã hội.

Hiện nay, bên cạnh việc quan tâm phát triển về số lượng và chất lượng của đội ngũ công nhân, vấn đề lối sống của công nhân trong các doanh nghiệp cũng được quan tâm và chú ý nhiều hơn.

Bước đầu khai thác một số chỉ báo nhằm phân tích về lối sống công nhân trong bối cảnh kinh tế, xã hội có nhiều biến đổi. Nhìn chung, đa phần công nhân hiện nay có mục đích, lý tưởng sống trong sáng và có lối sống lành mạnh. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận công nhân có những biểu hiện không tốt trong lối sống của mình.

Từ khóa: Công nhân, Lối sống, doanh nghiệp

WORKER LIFESTYLE IN THE ENTERPRISE

Abstract: Lifestyle is a whole, a system of essential characteristics that speaks to the activities of peoples, social classes, and individuals, in the conditions of a certain socioeconomic form. Lifestyle is associated with the mode of social production, with social politics, with philosophical and social ethical views. The structure of the lifestyle includes a number of areas such as: Labor; welfare, consumption, daily activities; The health of the people; Education and culture; Socio-political activities.

Currently, besides the development of the quantity and quality of workers, the lifestyle of workers in enterprises is paid more attention and attention.

Initially exploited some indicators to analyze the way of living of workers in the context of economic and social changes. In general, most workers today have the purpose, ideally living in the bright and have a healthy lifestyle.

However, there is still a section of workers who have a bad appearance in their lifestyle

Keywords: Worker, Lifestyle, Business

1. Đặt vấn đề

Ở Việt Nam, giai cấp công nhân là một lực lượng xã hội to lớn bao gồm những người lao động trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp hoặc có tính chất công nghiệp, đa dạng về cơ cấu ngành nghề. Trong đó, công nhân công nghiệp hiện đại, công nhân trí thức ngày càng là bộ phận nòng cốt, là giai cấp lãnh đạo cách mạng, đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội (Nguyễn Thị Kim Bình, 2010). Hiện nay, bên cạnh việc quan tâm phát triển về số lượng và chất lượng của đội ngũ công nhân, vấn đề lối sống của công nhân trong các doanh nghiệp cũng được quan tâm và chú ý nhiều hơn.

Lối sống là một tổng thể, một hệ thống những đặc điểm chủ yếu nói lên hoạt động của các dân tộc, các giai cấp, các nhóm xã hội, các cá nhân, trong

những điều kiện của một hình thức kinh tế xã hội nhất định. Lối sống gắn liền với phương thức sản xuất xã hội, với chế độ chính trị xã hội, với các quan điểm triết học, đạo đức xã hội. Cơ cấu của lối sống bao gồm một số lĩnh vực như: lao động; Phúc lợi, tiêu dùng, sinh hoạt hằng ngày; Sức khỏe của nhân dân; Giáo dục và văn hóa; Hoạt động chính trị xã hội,... (Lê Viết Thụ, 1987: 120).

Dựa trên kết quả điều tra khảo sát 3.000 công nhân làm việc trong 75 doanh nghiệp thuộc 3 loại hình là doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tại 8 tỉnh, thành phố là: Hà Nội, Vĩnh Phúc, Nghệ An, Hải Phòng, Đà Nẵng, Đồng Nai, Bình Dương và thành phố Hồ Chí Minh trong khuôn khổ đề tài Lối

* Trường Đại học Công đoàn

sống công nhân Việt Nam trong điều kiện CNH- HĐH(KX.03.15/11-15) bài viết bước đầu phân tích một số đặc trưng lối sống công nhân.

2. Lối sống công nhân

Bước đầu mô tả và phân tích lối sống công nhân, bài viết đi vào khai thác một số chỉ báo là những phẩm chất của con người có ý nghĩa giá trị, chuẩn mực quan trọng được người công nhân đánh giá, lựa chọn (xem *bảng 1*).

Bảng 1: Những phẩm chất công nhân hiện nay
Đơn vị: %

	Chung	DNN	DN Ngoài NN	FDI
Đức hi sinh	24.4	27.4	22.6	23.4
Lòng vị tha	27.7	30.0	26.5	26.9
Lòng yêu nước	48.4	51.3	46.8	47.3
Yêu thương, đùm bọc anh em	49.3	52.7	47.5	47.8
Giúp đỡ người khác	49.9	50.9	49.6	49.3
Lễ phép, kính trên nhường dưới	50.1	54.1	47.1	49.2
Tiết kiệm, không hoang phí	56.8	59.8	55.2	55.6
Có hiếu với ông bà, cha mẹ	57.3	61.8	52.7	57.3
Cần cù lao động	69.7	70.3	66.7	71.5

(Nguồn: *Lối sống công nhân Việt Nam trong điều kiện CNH- HĐH. KX.03.15/11-15*)

Khi được hỏi về những phẩm chất mà công nhân hiện nay có, 69,7% số người trả lời cho rằng công nhân hiện nay cần cù, chịu khó. Trong đó, 70,3% người trả lời làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước, 71,5% làm việc trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và 66,7% người trả lời làm việc trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước. Đây là phẩm chất được nhiều người lựa chọn nhất. Cần cù lao động là phẩm chất của người Việt Nam ta, xưa kia trong lao động sản xuất nông nghiệp thì đức tính cần cù, kiên nhẫn, kiên trì, chịu thương chịu khó được cho là quan trọng (*Hay làm thì giàu, có chí thì nên/ Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ...*), ngày nay trong nền sản xuất công nghiệp, hiện đại hóa với các phương tiện máy móc trợ giúp con người các công việc nặng nhọc thì phẩm chất cần cù lao động này vẫn là lựa chọn hàng đầu.

Phẩm chất được nhiều người lựa chọn thứ 2 là có hiếu với ông bà, cha mẹ với 57,3%. 56,8% cho rằng công nhân hiện nay tiết kiệm, không hoang phí. Và 50,1% cho rằng công nhân hiện nay lễ phép, kính trên nhường dưới. Đây là những đặc tính tốt, những phẩm chất tốt của con người nói chung, người công nhân nói riêng.

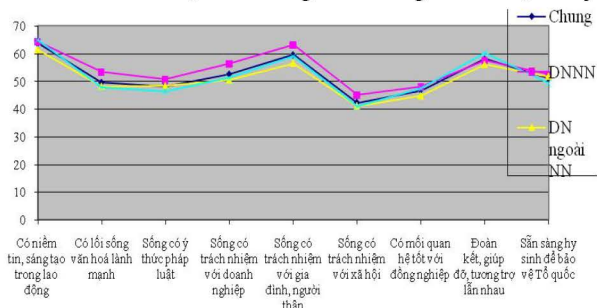
Tuy nhiên, có 24,4% người trả lời cho rằng công nhân hiện nay có đức hi sinh. 27,7% cho rằng công nhân có lòng vị tha và 48,4% cho rằng công nhân

hiện nay có lòng yêu nước. Đây là một con số khiến chúng ta suy nghĩ về những biến đổi hệ giá trị trong xã hội hiện đại. Lòng vị tha và đức hy sinh là phẩm chất quan trọng trong cuộc sống con người, nó thể hiện trong mối quan hệ gia đình, cộng đồng và là chất keo để gắn kết con người với nhau, sống vì nhau. Phải chăng những cạnh tranh, ganh đua nhau trong công việc, sức ép về năng suất, doanh thu và thưởng phạt trong môi trường lao động công nghiệp đã làm cho người công nhân ít có lòng vị tha hơn và hy sinh vì nhau hơn.

Từ xưa đến nay, tinh thần yêu nước, luôn là một trong những phẩm chất của người Việt Nam. Trong khi giai cấp công nhân là lực lượng sản xuất hàng đầu, là giai cấp tiên phong cách mạng và có tinh thần cách mạng triệt để nhất, có đến hơn 50% người trả lời cho rằng công nhân hiện nay không có lòng yêu nước. Nền kinh tế thị trường cùng những tác động của quá trình toàn cầu hóa đã ảnh hưởng đến lối sống của giai cấp công nhân.

Trong các loại hình doanh nghiệp khác nhau, cách thức tổ chức lao động, tính chất các quan hệ lao động, quan hệ giữa người lao động với nhau và quan hệ giữa chủ và công nhân khác nhau mà có ảnh hưởng đến lối sống cũng như biểu hiện lối sống đó ra nhận thức, thái độ, hành vi của người công nhân (xem *biểu 1*).

Biểu 1: Biểu hiện lối sống của công nhân hiện nay



(Nguồn: *Lối sống công nhân Việt Nam trong điều kiện CNH- HĐH. KX.03.15/11-15*)

Qua biểu đồ trên ta thấy, có sự khác biệt trong nhận định về những biểu hiện lối sống tích cực của công nhân làm việc trong các loại hình doanh nghiệp. Đường màu hồng thể hiện tỷ lệ công nhân làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước. Tỷ lệ phần trăm công nhân làm việc trong các doanh nghiệp nhà nước có lối sống tích cực cao hơn so với công nhân làm việc trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Trong các doanh nghiệp nhà nước, công nhân được hưởng các chế độ an sinh xã hội tốt hơn, quyền của người lao động được đảm bảo hơn. Điều này phần nào có tác

động tích cực đến lối sống của người công nhân. Tuy nhiên, sự khác biệt giữa các loại hình doanh nghiệp là không nhiều.

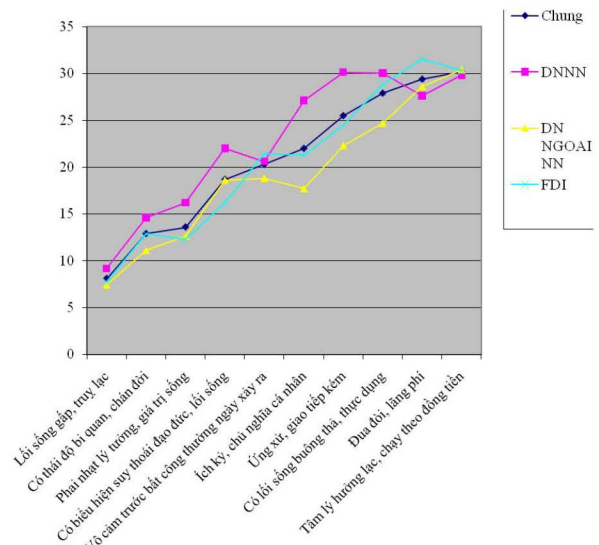
Nhìn chung, các biểu hiện như: sống có niềm tin, sáng tạo trong lao động; sống có trách nhiệm với gia đình, người thân và đoàn kết, giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau là những biểu hiện của lối sống tích cực được nhiều người trả lời lựa chọn nhất. Có 63,7% số người trả lời cho rằng hiện nay công nhân có niềm tin và sáng tạo trong lao động. 59,6% cho rằng công nhân hiện nay sống có trách nhiệm với gia đình và người thân, 58% người trả lời cho rằng giai cấp công nhân biết đoàn kết, giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau. Các biểu hiện như sống có trách nhiệm với xã hội và có mối quan hệ tốt với đồng nghiệp và sống có ý thức pháp luật là những biểu hiện được ít người trả lời lựa chọn nhất với tỷ lệ tương ứng là 42,3%; 46,8% và 49,6%. Còn một bộ phận không nhỏ người trả lời chưa có những biểu hiện của lối sống tích cực, một bộ phận không nhỏ những người tham gia trả lời xác nhận những biểu hiện của lối sống tiêu cực vẫn đang tồn tại trong đời sống người lao động hiện nay.

Bên cạnh những lối sống tích cực thì những biểu hiện của lối sống tiêu cực trong công nhân hiện nay cũng được đo lường để có cái nhìn toàn diện về lối sống công nhân hiện nay.

Ba chỉ báo “lối sống gấp, trụy lạc; có thái độ bi quan, chán đời và phai nhạt lý tưởng, giá trị sống” chiếm tỷ lệ thấp nhất. Chỉ có 8,1% số người trả lời cho rằng công nhân hiện nay có lối sống gấp, trụy lạc. Trong đó, doanh nghiệp nhà nước chiếm tỷ lệ cao nhất với 9,2%, tiếp đến là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với 7,8% và 7,8% người trả lời làm việc trong khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước. 12,9% số người trả lời cho rằng trong công nhân hiện nay có thái độ bi quan, chán đời. Trong đó, doanh nghiệp nhà nước chiếm 14,6%, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chiếm 12,9% và doanh nghiệp ngoài nhà nước chiếm 11,1%.

Tâm lý hưởng lạc, chạy theo đồng tiền là biểu hiện của lối sống tiêu cực với 30,2%. Có đến 30,4% số người trả lời làm việc trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước, 30,3% số người trả lời làm việc trong khu vực có vốn đầu tư nước ngoài và 29,8% số người làm việc trong khu vực nhà nước thừa nhận rằng trong lối sống của công nhân hiện nay có tâm lý hưởng lạc, chạy theo đồng tiền. Kế tiếp đến là tâm lý đua đòi, lãng phí và có lối sống buông thả, thực dụng cũng chiếm tỷ lệ cao với 29,4% và 27,9% số người trả lời xác nhận có những biểu hiện này trong lối sống của công nhân hiện nay (xem biểu 2).

Biểu 2: Biểu hiện của lối sống tiêu cực



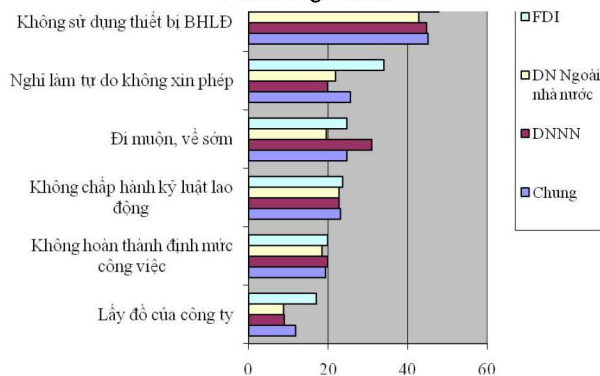
(Nguồn: Lối sống công nhân Việt Nam trong điều kiện CNH- HĐH. KX.03.15/11-15)

Qua biểu đồ 2 ta thấy, công nhân làm việc trong khu vực nhà nước có lối sống tiêu cực chiếm tỷ lệ cao hơn so với công nhân làm việc trong khu vực ngoài nhà nước và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài. Điều đáng nói ở đây là công nhân làm việc trong khu vực nhà nước vừa chiếm tỷ lệ cao nhất khi hỏi về lối sống tích cực nhưng cũng lại chiếm tỷ lệ cao nhất khi được hỏi về những biểu hiện của lối sống tiêu cực.

Trong nền sản xuất nông nghiệp, yếu tố tổ chức, quản lý, tác phong của người lao động không được đặt ra nghiêm ngặt do tính chất lao động nông nghiệp là manh mún và nhỏ lẻ. Người ta có thể đang cày trên ruộng nhưng tự cho mình nghỉ ngơi để hút thuốc, uống chén trà rồi làm tiếp mà không lo ảnh hưởng đến cả dây truyền. Nhưng trong nền sản xuất công nghiệp luôn luôn phải có các chuẩn mực lao động cụ thể, từ các quy tắc về quản lý và tổ chức cho đến tác phong, nền nếp (xem biểu 3).

Công nhân lao động trong nền sản xuất công nghiệp với hệ thống sản xuất mang tính chất dây truyền và nhịp độ làm việc khẩn trương buộc người công nhân phải tuân thủ nghiêm ngặt kỷ luật lao động. Về bản chất, giai cấp công nhân là giai cấp có ý thức tổ chức kỷ luật cao (Bộ giáo dục và đào tạo. 2009: 369). Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế mang lại nhiều thay đổi và tiến bộ trong đời sống của người công nhân, nhưng cũng tác động và có những ảnh hưởng không tốt đến lối sống của người công nhân. Một trong những biểu hiện về việc chưa chấp hành tốt các chuẩn mực trong lao động của

Biểu 3: Việc chấp hành kỷ luật lao động của công nhân



(Nguồn: *Lối sống công nhân Việt Nam trong điều kiện CNH- HĐH. KX.03.15/11-15*)

công nhân là việc không chấp hành các quy định về tổ chức và kỷ luật lao động. 45,5% số người trả lời cho biết mình không sử dụng thiết bị bảo hộ lao động trong khi làm việc. Trong đó, 47,8% người trả lời làm việc trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, 44,7% người trả lời làm việc trong doanh nghiệp nhà nước và 42,8% người trả lời làm việc trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

Tình trạng công nhân nghỉ làm tự do không xin phép (25,6%), đi muộn về sớm (24,8%), không chấp hành kỷ luật cũng chiếm tỷ lệ cao (23,1%). Tình trạng nghỉ làm tự do không xin phép và không chấp hành kỷ luật lao động diễn ra phổ biến nhất ở các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với tỷ lệ là 34,1% và 23,7%. Đây là một con số cần phải suy nghĩ bởi lẽ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thường có kỷ luật lao động nghiêm khắc và chặt chẽ hơn so với các loại hình doanh nghiệp khác.

Thời trộm cắp ở công ty
 Một nhân viên làm việc ở phòng kế toán mỗi tháng chỉ trả một phần hoá đơn của công ty và dùng số tiền còn lại để thanh toán hóa đơn điện ở nhà mình. Một giám đốc tài chính đã góp cả các phương tiện đi lại của gia đình mình trong kế hoạch bảo hiểm xe ô tô của công ty. Một công nhân khác ăn cắp các thiết bị trị giá 24.000 USD và bị phát hiện khi đi bán chúng ở hiệu cầm đồ.
Công nhân Việt trộm cắp, ông chủ ngoại xanh mặt
 Số vụ công nhân người Việt ăn cắp tại doanh nghiệp FDI ngày càng tăng. Điều này khiến các ông chủ nước ngoài lo ngại, ảnh hưởng mất niềm tin khi sử dụng lao động Việt Nam.
 Nguồn: Hanh Nguyễn. 2014

Tình trạng đi muộn về sớm lại phổ biến trong các doanh nghiệp nhà nước với 31,0%. Thời gian gần đây trên các phương tiện truyền thông đại chúng có nói nhiều đến tình trạng làm việc không hiệu quả và ý thức kém của công nhân trong các doanh nghiệp nhà nước. Sự trì trệ trong tác phong làm việc của người lao động làm ảnh hưởng đến sự phát triển của

doanh nghiệp nói riêng, sự phát triển của nền kinh tế nói chung.

Một biểu hiện lệch chuẩn trong lối sống của công nhân đó là lấy trộm đồ của công ty. Đây không chỉ là một hành vi trái với quy định của công ty mà còn là hành vi vi phạm pháp luật.

Việc công nhân, người lao động ăn cắp đồ của công ty là một hành vi đáng lên án. Đây là một biểu hiện xấu của lối sống vô ý thức, vô kỷ luật và không tuân thủ quy định của pháp luật. Điều đáng buồn là có tới 11,8% số người trả lời xác nhận về việc lấy trộm đồ của công ty. Trong đó, có đến 17,0% người trả lời làm việc tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài xác nhận về tình trạng lấy đồ của công ty. Tỷ lệ này cao gấp đôi so với số người làm việc trong doanh nghiệp nhà nước là 8,9% và doanh nghiệp ngoài nhà nước là 8,7%.

3. Kết luận

Nghiên cứu về lối sống là lĩnh vực khó do tính phong phú và đa dạng của nó và phải xem xét lối sống trong mối quan hệ với các yếu tố khác như kinh tế, văn hóa, xã hội, pháp luật... Trong bài viết này, bước đầu khai thác một số chỉ báo nhằm phân tích về lối sống công nhân trong bối cảnh kinh tế, xã hội có nhiều biến đổi. Nhìn chung, đa phần công nhân hiện nay có mục đích, lý tưởng sống trong sáng và có lối sống lành mạnh. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận công nhân có những biểu hiện không tốt trong lối sống của mình như vẫn còn tình trạng ăn cắp đồ của công ty, không chấp hành kỷ luật lao động, đi muộn về sớm, nghỉ làm tùy tiện.

Để nền kinh tế Việt Nam hội nhập quốc tế và đạt được thành công trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa thì công nhân phải là lực lượng lao động ngày càng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Xây dựng lối sống công nhân là một chiến lược lâu dài của Nhà nước cũng như của toàn xã hội. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
2. Hanh Nguyễn (2014), *Công nhân Việt ăn cắp, ông chủ ngoại xanh mặt*, <http://vietnamnet.vn/vn/kinh-te/173843/cong-nhan-viet-trom-cap-ong-chu-ngoai-xanh-mat.html>
3. Lê Viết Thụ (trong tác phẩm “*Công tác văn hóa quần chúng*”, NXB Bộ VII - vụ đào tạo Hà Nội - 1987) tr 120.
4. Nguyễn Thị Kim Bình (2010), *Một số nhận thức mới*

(Xem tiếp trang 87)

ích thì chúng ta không thể chỉ dựa vào những phỏng đoán và kế hoạch trên giấy tờ mà còn cần áp dụng nó vào thực tiễn xử lý và giải quyết thủ tục hành chính. Có áp dụng với thực tiễn chúng ta mới có thể thấy những điểm mạnh, hạn chế và thiếu sót trong nhiều lĩnh vực để từ đó khắc phục những mặt yếu kém còn tồn tại, phát huy những mặt tích cực để không ngừng hoàn thiện hệ thống bộ máy cơ quan hành chính cũng như về cách thức và phương pháp giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan hành chính địa phương.

Kết luận

Cải cách hành chính là khâu quan trọng của cải cách nền hành chính quốc gia. Đường lối đổi mới do nước ta đang từng bước thay đổi trong thời kỳ nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Thời kỳ này đặt ra cho chúng ta yêu cầu cấp bách phải đổi mới tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước. Để đáp ứng được yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và mở rộng hội nhập kinh tế thế giới thì trước hết chúng ta phải tiến hành cải cách hành chính quốc gia. Mục tiêu của cải cách hành chính hiện nay là hướng tới xây dựng bộ máy hành chính nhà nước tinh giản, tổ chức hợp lý nhằm hướng đến phục vụ lợi ích của nhân dân. Để làm rõ về quá trình cải cách đó, bài viết tập trung đi sâu vào phân tích tất cả các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình cải cách hành chính. Nghiên cứu sự ảnh hưởng của các yếu tố đó đối với quá trình cải cách hành chính. Chỉ ra được những yếu tố khó khăn trong việc giải quyết thủ tục hiện nay giúp cho chúng ta có thể nắm rõ hơn về cải cách hành chính hiện nay.

Khuyến nghị

Đối với cán bộ cơ quan: Cần tiếp tục nâng cao năng lực, phẩm chất, trau dồi kiến thức chuyên môn để có thể giải quyết thủ tục hành chính nhanh gọn, dễ dàng, phục vụ vì mục tiêu đảm bảo lợi ích của nhân dân. Nâng cao thái độ, trách nhiệm làm việc của cán bộ, rèn luyện kỹ năng giao tiếp với người dân nhằm xóa bỏ rào cản với người dân trong công tác thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

Đối với lãnh đạo cơ quan cơ quan: Cần có những biện pháp nhằm cung cấp, giới thiệu cho người dân những thông tin về hoạt động cải cách hành chính. Mở các buổi tiếp xúc và nói chuyện với người dân vừa để tiếp thu ý kiến và đóng góp của người dân, vừa cung cấp và truyền đến người dân những yêu cầu, quy trình, quy tắc trong các bước của giải quyết thủ tục hành chính.

Đối với người dân: Cần chủ động tìm hiểu, nắm bắt các thông tin về giải quyết thủ tục hành chính hiện nay. Cần có cái nhìn khách quan trung thực về các vấn đề giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan hành chính hiện nay. Ngoài ra, người dân cần biết được vai trò của mình trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan địa phương. □

Tài liệu tham khảo

1. Lê Ngọc Hùng (2002), *Lịch sử và lý thuyết xã hội học*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2002
2. Nguyễn Hữu Hải (2015), *Cơ sở lý luận và thực tiễn về hành chính Nhà nước*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Hà Nội.
3. Phạm Tất Dong - Lê Ngọc Hùng (2002), *Xã hội học*, Đại học Quốc gia Hà Nội.
4. Hoàng Chí Bảo (2008), “*Cải cách thể chế ở Việt Nam trước thách thức của toàn cầu hóa*”, Tạp chí Cộng sản tr. 26 - 29.
5. Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn Kiến thức chung (2015), *Chuyên đề 3: cải cách hành chính nhà nước*, Kỳ thi nâng ngạch công chức hành chính thành phố Cần Thơ, Cần Thơ.
6. Báo cáo kết quả lãnh đạo (2015), *Chỉ đạo công tác cải cách hành chính và công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*, Đảng ủy phường Hàng Bột, Hà Nội.
7. Trường Đại học Luật Hà Nội (2014), *Giáo trình Luật Hành chính Việt Nam*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.
8. Bộ giáo dục và đào tạo (2004), *Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
9. *Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.*

LỐI SỐNG CÔNG NHÂN...

(Tiếp theo trang 75)

- về giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng, số 3(38).
5. Phạm Bằng (1996), *Thực trạng lối sống văn hóa của thanh niên hiện nay*, Trong sách: Nghiên cứu thanh niên, lý luận và thực tiễn. NXB Thanh Niên.
 6. Phan Minh Toàn Thư (2014), *Chăm lo đời sống văn hóa, tinh thần của công nhân các khu công nghiệp*, <http://khucongnghep.com.vn/nghiencuu/tabid/69/articleType/ArticleView/articleId/1009/Chm-lo-i-sng-vn-ha-tinh-thn-ca-cng-nhn-cc-KCN.aspx>
 7. Tô Duy Hợp, Nguyễn Thị Minh Phương, Đỗ Thị Lệ Hằng, Trương Thị Ly (2010), *Báo cáo Điều tra xã hội về Thực trạng thực hiện các mục tiêu đổi mới ở Việt Nam*, Hội đồng Lý luận Trung ương.